

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số
và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 01/07/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 633/TTr-SKHCCN ngày 05/8/2025 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 744/SNV-TCBM ngày 18/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 09/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC_{TTTT}, TTHG.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Giang

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; thực hiện cơ chế tự chủ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng liên quan được pháp luật quy định.

2. Trung tâm có chức năng triển khai, thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ, cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật về thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh của địa

phương; trực tiếp quản trị, vận hành, khai thác, duy trì hệ thống, đảm bảo an toàn thông tin cho hạ tầng kỹ thuật Trung tâm Dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi; Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Quảng Ngãi; hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số của tỉnh.

3. Khai thác và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và dữ liệu; thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số; tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước.

4. Triển khai, đảm bảo vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số.

5. Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, ứng phó sự cố cho các nền tảng số, nền tảng ứng dụng dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung.

6. Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

7. Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhân sự làm công tác tham mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số, nhân sự sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ quan, các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

9. Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán, quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về công nghệ thông tin; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ.

11. Nghiên cứu, tổng hợp, phân tích và cung cấp số liệu, thông tin khoa học và công nghệ phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; biên soạn, xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện chuyên mục khoa học và công nghệ.

12. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định.

13. Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của địa phương, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

14. Xây dựng, quản lý, vận hành và phát triển hạ tầng thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện cập nhật và khai thác thông tin tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

15. Thực hiện kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hóa tại địa phương. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, văn hóa và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng.

16. Khai thác và phát triển mạng thông tin khoa học và công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, phát triển, vận hành và quản lý cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, diễn đàn về khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

17. Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương.

18. Tham gia, tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại địa phương; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương.

19. Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

20. Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

21. Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ; sàn giao dịch ý tưởng và sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trực tiếp và trên mạng Internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước. Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

22. Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

23. Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, ươm tạo, đào tạo; hoạt động sản xuất, kinh doanh (thông qua các hợp đồng kinh tế và các loại hợp đồng khác) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; tư vấn việc hình thành, kết nối tổ chức, cá nhân, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

24. Điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn.

25. Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; triển khai các chương trình hợp tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp thực hiện hoạt động đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

26. Phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu, đề xuất, thực hiện các giải pháp phục vụ xây dựng, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo của địa phương; thực hiện hoạt động tư vấn, cung

cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

27. Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

28. Cung cấp các hoạt động dịch vụ cho tổ chức, cá nhân theo chức năng nhiệm vụ của Trung tâm nhằm tạo nguồn thu theo quy định của pháp luật.

29. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật.

30. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp các thông tin liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định.

31. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm:

a) Phòng Kỹ thuật và Hạ tầng số.

b) Phòng Tổng hợp, Thông tin và Đổi mới sáng tạo.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Trung tâm theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc bố trí, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm căn cứ vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Cơ chế tài chính

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và theo các quy định của pháp luật, hướng dẫn của bộ, ngành có liên quan.

2. Trung tâm chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán các nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chỉ đạo Giám đốc Trung tâm rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu của Trung tâm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức được phê duyệt.

2. Theo dõi, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Trung tâm để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi

1. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm; triển khai xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định.

2. Triển khai xây dựng, ban hành Quy chế làm việc, các chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động để Trung tâm đi vào ổn định và hoạt động có hiệu quả, không ảnh hưởng đến các hoạt động chuyên môn.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc có quy định mới, không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./
